

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2023/HS-ST
Ngày 28 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh
2. Ông Trương Công Định

- Thư ký phiên Tòa: Bà Mai Thị Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa: Ông Lương Duy Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023, thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 42/TB- TA ngày 22 ngày 8 tháng 2023 đối với bị cáo: **Lê Đức H**, sinh ngày 15/6/1970 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn ĐV, xã ĐL, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đăng Q và bà Bùi Thị R; vợ: Nguyễn Thị L; Có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2005.

Nhân thân: Bản án số 23/1996/HSST ngày 10/7/1996 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, chấp hành xong bản án ngày 03/02/1997.

Bản án số 2326/2000/HSPT ngày 23/11/2000 của Tòa phúc thẩm - Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 20/5/2004.

Bản án số 22/2005/HSST ngày 23/6/2005 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt 15 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2015, chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung ngày 30/9/2016.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án

Bản án số 86/2021/HSST ngày 01/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2023, chấp hành xong án phí ngày 08/10/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/5/2023 đến ngày 08/5/2023 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, tỉnh Thái Bình (có mặt).

** Người chứng kiến:*

- Anh Phạm Trung K, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Số nhà 04, ngõ 20, đường HV, tổ 09, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt).

- Anh Đoàn Duy T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số nhà 05/27, đường DK, tổ 02, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ ngày 05/5/2023, Lê Đức H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ, biển kiểm soát 17B1 - 042.84 đi từ nhà đến khu vực Bến xe khách Hoàng Hà, thuộc tổ 19 - 20, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua 01 gói ma túy, loại Heroin của một người nam giới khoảng 20 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ với giá 200.000 đồng, H cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải và điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ để sử dụng. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực km số 3+500 đường Hùng Vương, thuộc địa phận tổ 09, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình thì bị tổ công tác Công an phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của anh Phạm Trung K và anh Đoàn Duy T, H đã tự giác đưa từ lòng bàn tay phải giao nộp cho tổ công tác 01 gói được gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là ma túy, loại Heroin của H vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong gói ma túy trên vào 01 phong bì có

chữ ký của Huy và 02 người chứng kiến, sau đó yêu cầu Huy và mời 02 người chứng kiến về trụ sở Công an phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình làm việc. Tại đây, tổ công tác kiểm tra người H thu tại túi quần bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, kiểm tra xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ, biển kiểm soát 17B1 - 042.84 không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Tại kết luận giám định số 647KL-KTHS(MT) ngày 08/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật quản lý của Lê Đức H gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,1352 gam (Không phải một nghìn ba trăm năm mươi hai gam).

Cáo trạng số 152/CT-VKSTPTB ngày 09/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Lê Đức Huy về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Lê Đức H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 647/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình. Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO, màu hồng là tài sản của bị cáo Huy không sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ đen, biển số 17B1 - 042.84 là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo các tài sản trên.

Bị cáo Lê Đức H đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Lê Đức H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 05/5/2023, tại km 3 + 500, đường Hùng Vương, tổ 09, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Lê Đức H đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,1352 gam ma túy, loại Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân đã bị Công an phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Lê Đức H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của nhà nước . Ma túy là loại chất gây nghiện gây tác hại rất xấu cho sức khỏe của con người. Nghiện ma túy là tệ nạn đang được đấu tranh bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, là nguyên nhân phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình và làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) Heroine, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”*. Như vậy, hành vi trên của Lê Đức H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Lê Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lê Đức H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bỏ để bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO, màu hồng là tài sản của bị cáo Lê Đức H không sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ đen, biển số 17B1 - 042.84 là tài sản của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử cần trả lại chiếc điện thoại, xe máy cho bị cáo Huy.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Lê Đức H khai mua của một người nam giới khoảng 20 tuổi không biết tên, địa chỉ tại vực Bến xe khách Hoàng Hà, thuộc tổ 19 - 20, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình với giá 200.000 đồng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo Lê Đức H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Đức H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đức H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 05/5/2023).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Lê Đức H còn lại sau giám định đư ợc niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 647/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2. Trả lại 01 chiếc điện thoại OPPO, màu hồng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ đen, biển số 17B1 -042.84 cho bị cáo Lê Đức H.

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân s ự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/8/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Đức H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Đức H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/8/2023).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THAHS Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh

